

Số: 43/2021/QĐST-DS

Tp. Thủ Đức, ngày 08 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 372/2020/TLST-DS ngày 27/11/2020;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông V V T, sinh năm : 1978

Địa chỉ: 76/10/24, Nguyễn Sơn, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông L T K, sinh năm : 1962

Địa chỉ: 473, đường Mai Chí Thọ, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông V V T và bị đơn ông L T K cùng thống nhất thoả thuận:

Ông L T K có trách nhiệm trả cho ông V V T tổng cộng số tiền là 266.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi sáu triệu đồng) bao gồm số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng và tiền lãi là 66.000.000 đồng. Hạn chót thanh toán số tiền nợ trên vào ngày 30/6/2021.

Các bên thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày ông V V T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông L T K không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả số tiền nói trên thì hàng tháng ông K còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả do các bên thoả thuận nhưng không được vượt

quá 20%/năm của khoản tiền tính trên nghĩa vụ chi trả. Nếu các bên không có thỏa thuận thì lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn qui định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm ông L T K phải nộp là 13.300.000 đồng (mười ba triệu, ba trăm nghìn đồng). Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho ông V V T đã nộp là 6.650.000 đồng (sáu triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0028241 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2 lập ngày 27/11/2020.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Thủ Đức;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Hoài